

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

\*\*\*

Số: 109/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thường Tín, ngày 13 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Trung T, sinh năm 1989.

ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã T, huyện Thường Tín, T phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1988.

ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã T, huyện Thường Tín, T phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 05 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Phạm Trung T và chị Nguyễn Thị P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Trung T và chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Phạm Trung T và chị Nguyễn Thị P có 02 con chung là cháu Phạm Bình M, sinh ngày 28/9/2013 và cháu Phạm Thị Kim N, sinh ngày 29/5/2017. Anh T, chị P tự thỏa thuận giao cả hai con chung là cháu Phạm Bình M và cháu Phạm Thị Kim N cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Anh T, chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Anh Phạm Trung T và chị Nguyễn Thị P tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí:* Anh Phạm Trung T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0023346 ngày 26/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, T phố Hà Nội. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND thị trấn G, huyện P, Tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Thu Hiền**